



asoft

Growing Together

TÀI LIỆU PHÂN QUYỀN MÀN HÌNH ASOFT-ERP 90

Người tạo: Mai Trí Thiện

Theo dõi sửa đổi

[illegible]

TÀI LIỆU CHUẨN LAYOUT GUIDELINE

---oOo---

I)	Giới thiệu.....	4
II)	Thiết lập phân quyền trên ERP 80	5
1)	Thiết lập phân quyền các màn hình báo cáo – loại 1	5
2)	Thiết lập phân quyền các màn hình danh mục – loại 2	5
3)	Thiết lập phân quyền các màn hình nhập liệu – loại 3	5
4)	Thiết lập phân quyền các màn hình khác – loại 4	5
III)	Các loại phân quyền màn hình	6
1)	Phân quyền menu.....	6
2)	Phân quyền Action Controller	6
3)	Phân quyền button/toolbar	8
4)	Phân quyền button cho màn hình nhập liệu	12
a.	Trường hợp Thêm mới.....	12
b.	Trường hợp cập nhật	12
IV)	Tổng hợp	13
1)	Sử dụng phân quyền theo loại màn hình.....	13
2)	Các loại phân quyền và áp dụng.....	14

asoft
Growing Together

I) Giới thiệu

- ❖ Tài liệu mô tả các xử lý phân quyền màn hình trên WEB dựa trên các thiết lập phân quyền trên Form ERP 80.
- ❖ Tóm tắt nội dung thiết lập phân quyền trên Form ERP 80.
- ❖ Phân quyền áp dụng cho WEB ERP 80 và ERP 90.

Ghi chú: [cập nhật ngày 26/03/2014]

- Báo cáo (loại 1): các màn hình dùng để in báo cáo hoặc xuất dữ liệu.
- Danh mục (loại 2): các màn hình danh sách (màn hình chính).
- Nhập liệu (loại 3): các màn hình có chức năng lưu mới/cập nhật.
- Khác (loại 4): các màn hình chỉ có chức năng lưu cập nhật như thiết lập hệ thống, kỳ kế toán,... (không thuộc 3 nhóm kể trên).

asoft
Growing Together

II) Thiết lập phân quyền trên ERP 80

1) Thiết lập phân quyền các màn hình báo cáo – loại 1

Thiết lập quyền *in* trên mỗi báo cáo

Phân quyền nhóm người dùng - AS0007

Phân hệ

☐ Quan tri he thong ☐ ASOFT-T ☐ ASOFT-M ☐ ASOFT-BI ☐ ASOFT-DM

☐ ASOFT-CI ☐ ASOFT-WM ☐ ASOFT-HRM ☒ ASOFT-PS ☐ ASOFT-FA

☐ ASOFT-OP ☐ ASOFT-CS ☐ ASOFT-CRM

Nhóm người dùng: ADMIN

Kiểu màn hình: 1 - Màn hình báo cáo

Màn hình	Diễn giải	In
PSF3000	Báo cáo sản lượng và doanh thu	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF3010	Kế hoạch xếp dỡ	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF3011	Tình hình xếp dỡ	<input checked="" type="checkbox"/>

2) Thiết lập phân quyền các màn hình danh mục – loại 2

Thiết lập quyền *xem, xóa, in* lên danh mục

Kiểu màn hình: 2 - Màn hình danh mục

Màn hình	Diễn giải	Xem	Xóa	In
PSF1000	Danh mục nhóm phương án	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF1010	Danh mục cảng	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF1020	Đơn giá phương án	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

3) Thiết lập phân quyền các màn hình nhập liệu – loại 3

Thiết lập quyền *thêm mới, xem, sửa, in* lên các màn hình nhập liệu

Kiểu màn hình: 3 - Màn hình nhập liệu

Màn hình	Diễn giải	Thêm mới	Xem	Sửa	In
PSF1001	Cập nhật danh mục nhóm phương án	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF1011	Cập nhật danh mục cảng	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF1021	Cập nhật đơn giá phương án	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF1031	Cập nhật danh mục tàu	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

4) Thiết lập phân quyền các màn hình khác – loại 4

Thiết lập quyền *thêm mới* (lưu thay đổi) lên các màn hình thiết lập, chọn báo cáo, kỳ kế toán,...

Kiểu màn hình: 4 - Màn hình khác

Màn hình	Diễn giải	Thêm mới
PSF0001	Kỳ kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF0002	Thiết lập hệ thống	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF0003	Tạo kỳ kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF0004	Thông tin chung	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF2130	Cập nhật trạng thái lệnh sản xuất	<input checked="" type="checkbox"/>
PSF2444	Chọn nhân viên tổ nhóm	<input checked="" type="checkbox"/>

III) Các loại phân quyền màn hình

1) Phân quyền menu

Phân quyền trên menu sử dụng cho loại màn hình có hiển thị trong menu của hệ thống:

Áp dụng cho 3 loại màn hình cơ bản:

- **Màn hình báo cáo (Loại 1):** Sử dụng mặc định theo quyền in (**Print**) đã được cấu hình trong Form ERP 80.
`ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003", type: ASOFTScreenType.PrintFormType)`
- **Màn hình danh sách (Loại 2):** Sử dụng mặc định theo quyền xem (**View**) đã được thiết lập trong Form ERP 80.
`ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF1000")`
- **Màn hình khác (Loại 4):** Sử dụng mặc định theo quyền thêm mới (**Insert**) đã được cấu hình trong Form ERP 80.
`ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003", type: ASOFTScreenType.DemonstratorType)`

Sử dụng thuộc tính **Enable**: Menu hiển thị được nhưng không click vào được (không tạo link).

```
asoftMenu.Add(new ASOFTMenuItem
{
    Level = 2,
    ParentID = "ItemQLHV_NghiepVu",
    Name = "ItemQLHV_NghiepVu_LyDoThoiHoc",
    Text = "Thôi học",
    Controller = "MTF2020",
    Action = "Index",
    Url = "/MT/MTF2020/",
    Enable =
ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF2020")
});
```

Apply giá trị phân quyền lên view, phân quyền theo quyền xem của controller tương ứng.

2) Phân quyền Action Controller

Phân quyền trên Action Controller sẽ được kiểm tra tự động khi HTTP request đến action tương ứng của controller. Xử lý action filter, gọi hàm override **OnActionExecuting** trong **AsoftActionFilterAttribute** kế thừa **ActionFilterAttribute**.

Override **AsoftActionFilterAttribute** dùng cho phân quyền trên action controller

Khai báo constructor (**AsoftActionFilterAttribute.cs**):

```
public ASOFTActionFilterAttribute(string screenID, ASOFTPermission permission)
{
    CheckModuleID = true;
    CheckScreenPermission = true;
    ScreenID = screenID;
    Permission = permission;
}
```

```
public string ScreenId { get; set; }
public ScreenPermission Permission { get; set; }
```

Override phương thức **OnActionExecuting** của **ActionFilterAttribute**, bổ sung:

```
// Kiểm tra các controller có kiểm tra phân quyền màn hình
if(this.CheckScreenPermission && !string.IsNullOrEmpty(ScreenID))
{
    var hasPermission = ASOFTEnvironment.CheckPermission(ScreenID, Permission);
    if (!hasPermission)
    {
        // Nếu không có quyền đối với màn hình này.
        // Redirect sang action AccessDenied.
        // Hiển thị trang thông báo lỗi cho người dùng.
        var routeData = new RouteValueDictionary()
        {
            { "action", "AccessDenied" },
            { "controller", "Error" },
            { "area", "" }
        };

        var actionResult = new RedirectToRouteResult(routeData);

        // Trả về action result
        filterContext.Result = actionResult;
    }
}
```

Thay đổi enum **ASOFTPermission** (**ASOFTPermission.cs**)

```
[Flags]
public enum ScreenPermission
{
    None = 0,
    AddNew = 1,
    Update = 2,
    Delete = 4,
    Print = 8,
    View = 16, // giá trị lũy thừa cơ số 2
}

///<summary>
/// Kiểu màn hình
///</summary>
public enum ASOFTScreenType : int
{
    ///<summary>
    /// Print screen
    /// - Các màn in báo cáo, xuất excel,...
    ///</summary>
    PrintFormType = 1,

    ///<summary>
    /// List screen
    /// - Các màn hình danh sách
}
```

```

///</summary>
    ListFormType = 2,

///<summary>
/// Add, Update, View screen
/// - Các màn hình popup, xem chi tiết,...
///</summary>
    AddFormType = 3,

///<summary>
/// Demonstrator screen
/// - Các màn hình kỹ kế toán, thiết lập hệ thống,...
///</summary>
    DemonstratorType = 4
}

```

Sử dụng trên Action Controller:

- Các action **Print, Delete**: Sử dụng phân quyền của màn hình chính (ControllerID, màn hình danh sách – Loại 2). *Lưu ý, các action có chức năng xuất excel, xuất dữ liệu khác cũng được phân quyền theo quyền Print của controller hiện tại.*
- Các action **Insert, Update, View** (load form edit/load page view): Sử dụng phân quyền của màn hình con Popup (màn hình nhập liệu – Loại 3).
- Các action load **grid hay partial view** sử dụng cho màn hình nhập liệu đã được phân quyền ở trên thì **không cần phân quyền** nữa.

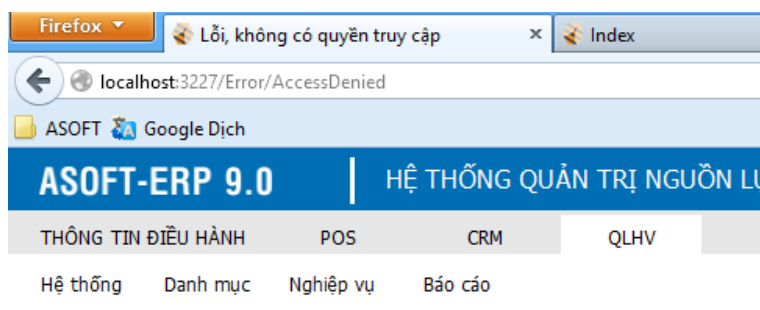
```

[ASOFTActionFilter(ScreenID = "MTF2020", Permission = ASOFTPermission.View)]
public ActionResult Index()
{
}

[HttpPost]
[ASOFTActionFilter(ScreenID = "MTF2020", Permission = ASOFTPermission.Delete)]
public ActionResult DoDelete(List<string> args)
{
}

```

Redirect đến action Error/AccessDenied cho tất cả các action không có quyền truy cập:



Bạn không có quyền đối với màn hình này

Thắng bổ sung thiết kế màn hình lỗi.

3) Phân quyền button/toolbar

Khác với ERP80, 90 không phân quyền trên button của grid mà phân quyền trực tiếp trên toolbar tương ứng với màn hình.

Khai báo trực tiếp trong view **EditorTemplate/Toolbar.cshtml** thuộc tính **Enable** tùy theo permission của màn hình.

Lưu ý:

- Do yêu cầu mới, **ASOFTToolBarViewModel** sẽ có thêm các thuộc tính mới, để lưu phân quyền màn hình cho nút tương ứng.
Cụ thể các thuộc tính phân quyền cho từng nút như bao gồm : ScreenIDAdd, ScreenIDDelete, ScreenIDShow, ScreenIDHide, ...
Khi khai báo **ASOFTToolBarViewModel**, bắt buộc phải đặt giá trị cho thuộc tính **BelongToScreenID**, Các thuộc tính phân quyền cho các nút, nếu không khai báo, thì mặc định sẽ áp dụng quyền của màn hình chính. Nếu có thuộc tính phân quyền của một nút nào đó được khai báo, thì quyền của nút đó sẽ phân dựa trên thuộc tính này.
Ví dụ:

```
ToolBar1 = newASOFTToolBarViewModel
{
    DisplayAdd = true,
    EventAdd = "btnAddNew_Click",
    DisplayDelete = true,
    EventDelete = "btnDelete_Click",
    DisplayExport = true,
    DisplayPrint = true,
    BelongToScreenID = "POSF0011">// Màn hình danh mục
    ScreenIDAdd = "POSF0011">// Màn hình cập nhật
};
```

Nếu khai báo như trên, thì quyền của nút Add trên màn hình chính (danh mục) **POSF0011**, sẽ dựa trên quyền AddNew của màn hình cập nhật **POSF00111**

Các thuộc tính phân quyền mới tương ứng với các button hiện tại như sau:

Button Name	Screen Permission
DisplayAdd	ScreenIDAdd
DisplayEdit	ScreenIDEdit
DisplayDeleteDetail	ScreenIDDeleteDetail
DisplayDelete	ScreenIDDelete
DisplayPrint	ScreenIDPrint
DisplayExport	ScreenIDExport
DisplayExportExcel	ScreenIDExportExcel
DisplayShow	ScreenIDShow
DisplayHide	ScreenIDHide
DisplayActive	ScreenIDActive
DisplayInactive	ScreenIDInactive
DisplayAddToCampaign	ScreenIDAddToCampaign
DisplayAddToReceiver	ScreenIDAddToReceiver
DisplaySendEmail	ScreenIDSendEmail

- b) Một số màn hình trong ERP 9, ngoài **màn hình danh mục** chính và màn hình cập nhật, một số **màn hình cập nhật** dạng master-detail, còn có **màn hình nhập chi tiết**. Với các màn hình nhập chi tiết này, các quyền của nó sẽ dựa trên các quyền của màn hình cập nhật master-detail

Code ví dụ:

```

Toolbar1 = new ASOFTToolBarViewModel
{
    DisplayAdd = true,
    EventAdd = "btnAddNew_Click",
    DisplayDelete = true,
    EventDelete = "btnDelete_Click",
    DisplayExport = true,
    DisplayPrint = true,
    BelongToScreenID = "MTF1020"// Màn hình chính
ScreenIDAdd = "MTF1021"// Màn hình cập nhật
};

Toolbar2 = new ASOFTToolBarViewModel
{
    DisplayEdit = true,
    EventEdit = "btnEdit_Click",
    DisplayDeleteDetail = true,
    EventDeleteDetail = "btnDeleteDetail_Click",
    DisplayExport = true,
    DisplayPrint = true,
    BelongToScreenID = "MTF1021"// Màn hình popup nhập liệu master
};

Toolbar3 = new ASOFTToolBarViewModel
{
    DisplayEdit = true,
    EventEdit = "btnEdit_Click",
    DisplayDeleteDetail = true,
    EventDeleteDetail = "btnDeleteDetail_Click",
    DisplayExport = true,
    DisplayPrint = true,
    BelongToScreenID = "MTF1023"// Màn hình popup nhập liệu chi tiết
};

```

Trong view **EditorTemplate/Toolbar.cshtml** sử dụng mã màn hình theo biến **BelongToScreenID** được khai báo trong model để load phân quyền tương ứng lên button. Các button Thêm mới, xóa, sửa, xuất excel, xuất report, in (trừ xem, không có button - hyperlink) được apply phân quyền tự động theo toolbar.

```

@if (Model.DisplayPrint)
{
<li>
@(<Html.ASOFTPrinterButton(Model.EventPrint)
.Name(Model.NamePrint ?? "btnPrint")
.Enable(ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: Model.BelongToScreenID,
permission: ASOFTPermission.Print)))
</li>
}

```

Màn hình danh mục (**Toolbar1**):

			
<input type="checkbox"/>	Mã giờ học	Tên giờ học	
<input type="checkbox"/>	CA0001	Sáng 2 - 4 - 667	
<input type="checkbox"/>	CA0002	Chiều 2 - 4 - 6	

- **Xóa, xuất excel, in:** phân quyền theo controller (màn hình chính – controller hiện tại).
- **Thêm:** phân quyền theo mã màn hình Popup tương ứng.
- **Xem:** phân quyền theo mã màn hình popup của chức năng thêm mới, **không hiển thị hyperlink** nếu không có **quyền xem** (trong view grid tương ứng thay đổi **ClientTemplate** theo phân quyền xem). User có quyền vào màn hình thì có quyền xem chi tiết, không cần phân quyền xem chi tiết.

```
var permission = ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "PSF1031",
    permission: ASOFTPermission.View);

var gridsetting = new ASOFTGridSetting
{
    ListGridColumn = newList<ASOFTGridColumnSetting>
    {
        new ASOFTGridColumnSetting
        {
            IDColumn = MTT1030.COL_STOPREASONID,
            TitleColumn = Html.DisplayNameFor(m => m.StopReasonID).ToHtmlString(),
            VisibleColumn = true,
            ClientTemplate = permission
                ? "<a href=>"+MTT1030.COL_STOPREASONID+"</a>"
                : MTT1030.COL_STOPREASONID,
        }
    }
}
```

Màn hình master (**Toolbar2**):

XEM CHI TIẾT GIỜ HỌC

Hoạt động ▾





▼ Thông tin giờ học

Mã giờ học*

CA0001

Tên giờ học*

Sáng 2 - 4 - 667

- **Xóa, xuất dữ liệu/xuất excel/in :** Sửa dụng phân quyền theo controller (màn hình chính).
- **Sửa :** phân quyền theo màn hình popup tương ứng.

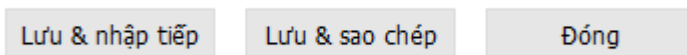
Màn hình master – details (**Toolbar3**):



- **Xóa/Xuất dữ liệu:** Sử dụng phân quyền theo controller (màn hình chính).
- **Thêm:** phân quyền theo màn hình Popup tương ứng.
- **Xem:** phân quyền theo mã màn hình popup của chức năng thêm mới (tương tự như phân quyền xem trên master) do link có chức năng mở Popup cập nhật, không chuyển hướng trang. Quyền xem được lấy từ quyền của cấp cha, nếu chức năng này có quyền xem thì tất cả các màn hình bên trong đều có quyền xem

4) Phân quyền button cho màn hình nhập liệu

a. Trường hợp Thêm mới



b. Trường hợp cập nhật



→ Cách code phân quyền:

- Khai báo ScreenID của viewmode trong constructor

```
public POSF00151ViewModel()
{
    ScreenID = "POSF00151";
}
```

- Sử dụng các hàm sau để disable button (trong class AsoftViewModel)
 - Model.AllowAdd()
 - Model.AllowUpdate()
 - Model.AllowPrint()
 - Model.AllowDelete()
 - Model.CheckPermission() : khác

```
bool isAddNew = (Model.FormStatus == ASOFTFormActionType.AddNew);
bool isUpdate = false;
isUpdate = (isAddNew) ? Model.AllowAdd() : Model.AllowUpdate();

<ul class= empty >
    @if (Model.FormStatus == ASOFTFormActionType.AddNew)
    {
        <li>
            @(Html.ASOFTButton(ASOFTLanguage.FindWordA00("A00.btnSaveNew"))
                .Name("btnSaveNew")
                .Enable(Model.AllowAdd())
                .Events(e => e.Click("btnSaveNew_Click")))
        </li>
        <li>
            @(Html.ASOFTButton(ASOFTLanguage.FindWordA00("A00.btnSaveCopy"))
                .Name("btnSaveCopy")
                .Enable(Model.AllowAdd())
                .Events(e => e.Click("btnSaveCopy_Click")))
        </li>
    }
    else if (Model.FormStatus == ASOFTFormActionType.Edit)
    {
        <li>
            @(Html.ASOFTButton(ASOFTLanguage.FindWordA00("A00.btnSave"))
                .Name("btnSaveNew")
                .Enable(Model.AllowUpdate())
                .Events(e => e.Click("btnUpdate_Click")))
        </li>
    }
    <li>
        @(Html.ASOFTButton(ASOFTLanguage.FindWordA00("A00.btnClose"))
            .Name("btnClose")
            .Events(e => e.Click(isUpdate ? "btnClose_Click" : "ASOFT.asoftPopup.closeOnly")))
    </li>
</ul>
```

Chú ý:

- Khi không có quyền thêm hoặc sửa thì nút close không thông báo message “Bạn có muốn lưu không”? ➔ **sử dụng hàm javascript khác** (ASOFT.asoftPopup.closeOnly) **để đóng form**

IV) Tổng hợp

1) Sử dụng phân quyền theo loại màn hình

- **Loại 1 (Báo cáo):** chỉ sử dụng quyền **Print** cho menu hoặc button trên view.
- **Loại 2 (Danh sách):**
 - **View:** sử dụng cho phân quyền menu (có cho phép click trên menu) và phân quyền truy cập cho action **Index** của màn hình danh sách.
 - **Delete/Print:** sử dụng phân quyền xóa/in cho tất cả các button xóa/in-xuất dữ liệu và action xóa/in-xuất dữ liệu thuộc màn hình chính.
- **Loại 3 (Nhập liệu):**
 - **Insert/Update:** sử dụng cho phân quyền button thêm mới/cập nhật và các action lưu mới/cập nhật của màn hình con Popup tương ứng.
 - **View:** sử dụng cho phân quyền mở Popup/page view/hyperlink xem chi tiết trên grid.
- **Loại 4 (Khác):** chỉ sử dụng quyền **Insert** để phân quyền trên menu hoặc button trên view.

2) Các loại phân quyền và áp dụng

- **Phân quyền menu:** áp dụng phân quyền mặc định để phân quyền menu
 - **Loại 1 (báo cáo):** sử dụng phân quyền **Print**, gọi hàm phân quyền `ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003", type: ASOFTScreenType.PrintFormType)`.
 - **Loại 2 (danh sách):** sử dụng phân quyền **View**, gọi hàm phân quyền `ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003")`.
 - **Loại 3 (nhập liệu):** sử dụng phân quyền **Insert**, gọi hàm phân quyền `ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003", type: ASOFTScreenType.DemonstratorType)`.
- **Phân quyền action controller:**
 - **Loại 2 (danh sách):** sử dụng phân quyền **Delete/Print** cho action delete/print-export, gọi hàm phân quyền `ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003", permission: ASOFTPermission.Delete)`.
 - **Loại 3 (nhập liệu):** sử dụng phân quyền **Insert/Update** cho các action Insert/Update, phân quyền **View** cho action access page view/mở popup, gọi hàm phân quyền `ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: "MTF0003", permission: ASOFTPermission.Insert)`.
- **Phân quyền button của toolbar:**
 - **Loại 2 (danh sách):** sử dụng phân quyền **Delete/Print** cho button delete/print-export, gọi hàm phân quyền `ASOFTEnvironment.CheckPermission(screenID: Model.BelongToScreenID, permission: ASOFTPermission.Delete)`.
 - **Loại 3 (nhập liệu):** sử dụng phân quyền **Insert/Update** cho các buttonAdd/Edit.